

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 13162:2020

ISO 8009-2014

Xuất bản lần 1

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

BẢN GỐC TCVN

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

**DỤNG CỤ TRÁNH THAI CƠ HỌC –
MÀNG NGĂN TRÁNH THAI BẰNG CAO SÚ THIÊN NHIÊN
VÀ CAO SU SILICON CÓ THỂ TÁI SỬ DỤNG –
YÊU CẦU VÀ THỬ NGHIỆM**

*Mechanical contraceptives – Reusable natural and silicone rubber
contraceptive diaphragms – Requirements and tests*

HÀ NỘI – 2020

Mục lục

	Trang
Lời nói đầu	5
Lời giới thiệu.....	6
1 Phạm vi áp dụng	7
2 Tài liệu viện dẫn	7
3 Thuật ngữ và định nghĩa.....	8
4 Lấy mẫu	8
5 Phân loại.....	8
6 Vật liệu.....	9
7 Thiết kế.....	9
7.1 Quy định chung	9
7.2 Vành	9
7.3 Lò xo gia cố.....	9
7.4 Đầu lò xo.....	10
7.5 Vòm và vành	10
8 Kích thước	10
8.1 Đường kính.....	10
8.2 Độ dày vòm	10
9 Đặc tính kéo của vòm	10
9.1 Đặc tính kéo của vòm	10
9.2 Độ giãn dài khi đứt	10
10 Đặc tính cơ học của vành và lò xo - Màng ngăn Kiểu 1 và Kiểu 2	11
10.1 Độ bền nén.....	11
10.2 Độ xoắn trong quá trình nén	11
11 Không có khuyết tật có thể nhìn thấy	11
12 Báo cáo thử nghiệm	12
13 Bao gói, ghi nhãn và bảo quản.....	12
13.1 Bao gói.....	12
13.2 Ghi nhãn	12
13.3 Bảo quản.....	13
Phụ lục A (quy định) Xác định kích thước	14
Phụ lục B (quy định) Xác định độ dày vòm.....	15
Phụ lục C (quy định) Xác định đặc tính kéo	16
Phụ lục D (quy định) Xác định sự suy giảm chất lượng sau khi già hóa tăng tốc bằng tủ sấy	18
Phụ lục E (quy định) Xác định độ bền nén và độ mài của màng ngăn lò xo-cuộn và màng ngăn lò xo-phẳng.....	20

Phụ lục F (quy định) Xác định độ xoắn trong quá trình nén của màng ngăn lò xo-cuộn và lò xo-phẳng	24
Phụ lục G (quy định) Xác định khuyết tật có thể nhìn thấy	27
Phụ lục H (quy định) Báo cáo thử nghiệm	31
Phụ lục I (quy định) Hướng dẫn bảo quản và sử dụng màng ngăn bằng cao su có thể tái sử dụng	32
Thư mục tài liệu tham khảo.....	34

Lời nói đầu

TCVN 13162:2020 hoàn toàn tương đương ISO 8009:2014.

TCVN 13162:2020 do Ban Kỹ thuật Tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC157
Dụng cụ tránh thai biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất
lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Lời giới thiệu

Màng ngăn là trang thiết bị y tế, do đó nên sản xuất màng ngăn theo một hệ thống quản lý chất lượng tốt. Ví dụ: nên tham khảo bộ TCVN ISO 9000, kết hợp với TCVN ISO 13485.

Các kế hoạch lấy mẫu và giới hạn chất lượng chấp nhận (AQL) nêu trong tiêu chuẩn này là để thử nghiệm trọng tài. AQL thể hiện mức chấp nhận tối đa các khuyết tật trong sản phẩm. Vì màng ngăn được thiết kế để tái sử dụng, các nhà sản xuất nên cố gắng để sản phẩm hoàn toàn không có khuyết tật.

Các nhà sản xuất có thể đưa ra và áp dụng các biện pháp kiểm soát chất lượng bổ sung và thay thế cho việc sử dụng và sau khi sản xuất. Những phương pháp này có thể khác nhau giữa các nhà sản xuất.

BẢN GỐC TCVN

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀN

Dụng cụ tránh thai cơ học – Màng ngăn tránh thai bằng cao su
thiên nhiên và cao su silicon có thể tái sử dụng –
Yêu cầu và thử nghiệm

*Mechanical contraceptives – Reusable natural and silicone rubber contraceptive
diaphragms – Requirements and tests*

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu tối thiểu và phương pháp thử sử dụng cho màng ngăn có thể tái sử dụng được làm từ cao su thiên nhiên và cao su silicon. Những màng ngăn này được sử dụng cho biện pháp tránh thai.

Tiêu chuẩn này không áp dụng cho các rào cản tránh thai âm đạo khác, chẳng hạn như mũ cỗ tử cung, bọt biển âm đạo và vỏ bọc âm đạo.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau đây là cần thiết để áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 2229 (ISO 188), *Cao su lưu hóa hoặc nhiệt dẻo – Phép thử già hóa tăng tốc và độ bền nhiệt*

TCVN 7391-1 (ISO 10993-1), *Đánh giá sinh học trang thiết bị y tế – Phần 1: Đánh giá và thử nghiệm*

TCVN 7391-5 (ISO 10993-5), *Đánh giá sinh học trang thiết bị y tế – Phần 5: Phép thử độc tính tế bào in vitro*

TCVN 7391-10 (ISO 10993-10), *Đánh giá sinh học trang thiết bị y tế – Phần 10: Phép thử kích thích và quá mẫn muộn*